

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG  
VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH HẢI PHÒNG**  
Địa chỉ: Số 8 Vạn Sơn, Đồ Sơn, Hải Phòng  
Mã số doanh nghiệp: 0200534908

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 11 /NQ-ĐHĐCĐ.2022

Hải Phòng, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG VÀ DVDL HẢI PHÒNG**

**Căn cứ:**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu sau:

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

a/ Về chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		
		Kế hoạch (số đầu năm)	Thực hiện	So sánh (%)
1. Tổng giá trị tài sản	đồng	69.551.415.944	58.880.933.065	84%
2. Tổng doanh thu	đồng	113.950.000.000	116.505.824.928	102%
3. Nộp ngân sách nhà nước	đồng	17.000.000.000	18.216.000.000	107%
4. Lợi nhuận trước thuế	đồng	4.355.000.000	4.489.205.562	103%
5. Lợi nhuận sau thuế	đồng	3.484.000.000	3.590.169.123	103%
6. Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5	5	100%

b/ Các chỉ tiêu về lao động, tiền lương, thu nhập thực hiện năm 2021:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% TH/KH
Tổng số lao động	người	260	249	95,7%
Thu nhập bình quân lao động	đồng/ng/tháng	8.200.000	8.500.000	103,6%

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

a/ Chỉ tiêu về tài chính

Stt	DIỄN GIẢI	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	So sánh (%)
1	Vốn điều lệ	đồng	20.000.000.000	20.000.000.000	100
2	Tổng doanh thu	đồng	116.505.824.928	120.250.000.000	103%
3	Nộp ngân sách nhà nước	đồng	18.216.000.000	18.000.000.000	98,8%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	4.489.205.562	4.650.000.000	103,6%
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	3.590.169.123	3.720.000.000	103,6%
6	Tổng số lao động (bao gồm cả lao động quản lý)	người	249	260	102,2
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5	5	100%

b/ Các chỉ tiêu về tiền lương, thu nhập của người lao động

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Mục tiêu 2022	Tỷ lệ (%)
Tổng số lao động	người	249	260	104%
Thu nhập bình quân lao động	đồng/người/tháng	8.500.000	9.000.000	105,8%

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 phù hợp với diễn biến thị trường và tình hình thực tế của Công ty (nếu cần thiết).

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

**Điều 5.** Thông qua việc ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022.



**1. Phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2021**

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	đồng	3.590.169.123
2	Phân phối lợi nhuận	đồng	
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	718.033.824
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	1.872.135.299
2.3	Chia cổ tức cho cổ đông năm 2021 (5%)	đồng	1.000.000.000

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022**

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (dự kiến)	đồng	3.720.000.000
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận	đồng	
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	744.000.000
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	đồng	1.976.000.000
2.3	Chia cổ tức cho cổ đông năm 2022 (5%)	đồng	1.000.000.000

**Điều 7.** Thông qua việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và BKS, Thư ký Công ty năm 2022.

**Điều 8.** Thống nhất thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

1. Ông Hoàng Đăng Hưng
2. Bà Nguyễn Thị Luân

\*/ Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 gồm ông (bà) có tên sau:

1. Ông Đỗ Phục Long
2. Ông Phạm Song Toàn

**Điều 9. Thực hiện và thi hành Nghị quyết**

Toàn văn Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua và có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công trình công cộng và Dịch vụ du lịch Hải Phòng, Ban Điều hành, Ban kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các công việc được giao bởi Đại hội đồng cổ đông trong Nghị quyết này nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật. *Decep*

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- Lưu HĐQT, BKS;
- Lưu Thư ký ./.



**Đỗ Trọng Nam**